

Date Prepared:

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HUYNH NGOC DIEP
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
PHAM THI LIEN	NOV-13-50	WIFE
HUYNH NGOC OANH YEN	OCT-3-75	DAUGHTER
HUYNH NGOC PHUNG HOANG	NOV-4-81	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. BASIC INFORMATION OF APPLICANT IN VIETNAM



1. Full name for Ex Political prisoner: Huynh Ngoc Diép
2. Date and place of birth: May 27th 1943
In Gia Dinh prov - S VIET NAM
3. Position Rank (before April 1975): Center Intelligent organization (CIO, 3 Baug Dong Saigon) - Intelligent high class grade 18 - Private military Service number 63/129.206 - (A17 section member)
4. Month, Date, year arrested: June 15th 1975
5. Month, Date, year out of camp: Feb 13th 1988
6. Photo copy of release certificate: attached here with me coms
7. Present mailing address:

8. Current address: 54/30 Le Quang Diép street, Binh Chanh District, Ho Chi Minh City, Vietnam
9. Training: Training of Center Intelligent organization (CIO - 3 Baug Dong Saigon)

II. LIST FULL NAME, DATE OF BIRTH AND PLACE OF BIRTH OF EX-POLITICAL PRISONER AND RELATIVES

	FULL NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP
1	Huynh Ngoc Diép	May 27th 1943	Gia Dinh S.VN	Ex-Political Prisoner
2	Pham Thi LIEN	Nov 13th 1950	Saigon S.VN	Spouse (wife)
3	Huynh Ngoc Oanh YEN	Oct 3rd 1975	Gia Dinh S.VN	Daughter
4	Huynh Ngoc Phung HOANG	Nov 4th 1981	Binh Chanh, SVN	Son

A. RELATIVE TO ACCOMPANY WITH EX POLITICAL PRISONER TO BE CONSIST FOR U.S COUNTRY

	FULL NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	Sex	M/S	RELATIONSHIP
1	Pham Thi LIEN	Nov 13th 1950	Saigon S.VN	female	M	wife
2	Huynh Ngoc Oanh YEN	Oct 3th 1975	Gia Dinh S.VN	female	S	Daughter
3	Huynh Ngoc Phung HOANG	Nov 4th 1981	Binh Chanh, VN	male	S	Son

B. COMPLETE FAMILY LISTING (LIVING/DEAD) OF EX POLITICAL PRISONER

	RELATIONSHIP	FULL NAME	LIVING DEAD	ADDRESS
1	Father	Huynh van PHUNG	Living	54/30 Le Quang Diép, F19, Binh Chanh HCM
2	Mother	Huynh huyen DANG	"	" id "
3	Spouse	Pham Thi LIEN	"	" id "
4	Children	Huynh Ngoc Oanh YEN	"	" id "
5	Children	Huynh Ngoc Phung HOANG	"	" id "
6	Sister	Huynh thi Ngoc PHUONG	"	" id "
7	Sister	Huynh thi Ngoc LIEN	"	1010 Pink del Dr - Napa, CA 94558 USA
8	Brother	Huynh Ngoc HONG	"	482 Arden Cove Ct, San Jose CA 95111 - USA
9	Father in law	Pham Khac Thach	"	120F/186/02 Bui Van Dien - Q4 - HCM
10	Mother in law	Bui thi MAANG	"	" id "

III RELATIVE OUTSIDE VIETNAM

CLOSEST A. RELATIVE IN THE U.S

FULL NAME	RELATIONSHIP	ADDRESS
Huỳnh Thị Ngọc LIÊN	Sister	
Huỳnh Ngọc HỒNG	Brother	

B CLOSEST RELATIVE IN OTHER FOREIGN COUNTRY

IV HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY

- REUNIFICATION UNTIL NOW : yes
- These Applications have reply from Bangkok ODO relative to the ODP for Vietnam : yes
Loi = No - File number IV : 027 569

V COMMENT / REMARK

This Questionnaire for Ex Political prisoner in Vietnam is submitted to ODP office at the first time (after release from camp) for a family Reunification for a immigration in to the U.S Country.

Reasons : I was accused and charged (by the government of SR Viet Nam) :

- Ex Intelligent high class grade 18 of Center Intelligent organization (CIO) of Republic of Vietnam - Saigon.
- Dangerous individual for SRVN.

Signature

My

112 Chu' Ninh, city April 15th 1988

VI I LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE

1 Photocopy of release certificate : one copy

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại **Thái đạo**

Học tập - Tư do - Hạnh phúc

Số **HS**

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SUSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn quyết định tha số **64** ngày **4** tháng **2** năm **1988**

của **Bộ nội vụ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Nguyễn Ngọc Diếp

Sinh năm 19 **49**

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Gia Định

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

54/30 Lê Quang Định Bình Thạnh TP HCM

Cán tội

Cán bộ tình báo bậc 18

Đi bắt ngày

10/5/75

Án phạt

TCT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

54/30 Lê Quang Định Bình Thạnh TP HCM

Nhận xét quá trình tái tạo

Quá trình cải tạo của anh Diếp có cơ sở.

Trong lao động học tập và chấp hành nội qui của trại

- Tiến đi đường đi cấp đi tái tạo và đến gia đình.

Đường sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: **Nơi cư trú**

Trước ngày **15** tháng **2** năm 19 **88**

Lưu tay

Của

Danh biên số

Lập tại

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Ngày **12** tháng **2** năm 19 **88**

Trưởng trại

(Chữ ký, tên, cấp bậc, chức vụ)

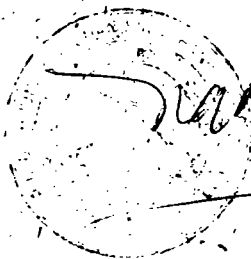


Đinh: Phùng Ngọc Liên
có tên trên biên tại Công
An Quốc gia

Đinh Thanh ngày 13/88

Ph. Công m. lương 14

Nay Phan



VIỆN TUYÊN
Chức vụ: ...

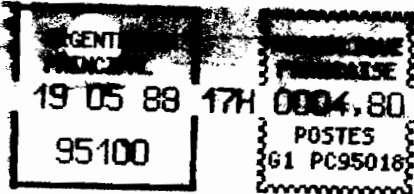
FROM: Huỳnh Ngọc Diệp
54/306 Quang Trung
F14 - Bình Thạnh
tp Hồ Chí Minh. VN

Mail 25 1981



Bà KTHUC MINH THO
(FAMILIES OF VIETNAMOS
POLITICAL PRISONERS
TO: ASSOCIATION)
P.O. BOX 5435
ARLINGTON VA 22205
U.S.A.

VIA AIR MAIL PAR AVION



Ngày 17 tháng 12 năm 1988

Kính gửi Ban Chủ tịch,

Hội đồng Di sản Văn hóa Dân tộc

Tự Việt Nam

Kính thưa Bà,

(Tôi là Thầy Nguyễn Đức,
hiện sống ở nhà trại tập trung
Đặc biệt Đặc biệt (13.2.1988)

Được biết trong suốt thời
gian qua Bà đã tận tình giúp
đỡ, can thiệp cho các anh em
chúng tôi rời khỏi trại cũng như
sơ tán di tản và đoàn tụ cũng
như nhận tại nhà lưu. Về
thì biết thế này kính gửi Bà
văn quý lợi với lòng tha thiết
mong nhận được sự can thiệp
và giúp đỡ của Bà và quý
lợi cho tôi và gia đình tôi
được di tản tại nhà lưu.

Tôi là Bình 2, Cán trưởng Ban
bắc 18 - Nhân viên Ban A17 -

Phụ Đạo Uy Trung Uống Tỉnh Bao

Tên Tên Kính xin Bà viết
giúp đỡ cho tôi và Kính xin Bà
cung quý lợi nhân với đây

My thanks that before
the very eyes of
the world has been
the

Don, who is + Dep.
Su / 3 (to 1000 ft) ill,
plenty 14 Brit. 12th
to use the river
UN

C O N T R O L

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
✓ ODP/Date 7-88
____ Membership; Letter

tên này có em
gửi ở Santa Ana
ở California

December 8th 1984

TO: Mrs KHUC MINH THO

ODP

prisoner's name: HUYNH NGOC DIEP

Date and Place of Birth: May-27-1943 Gia Dinh

Sex: Male

Marital Status: Married

Address in VN: 54/30 Lũ Quang Đình F14 Quận
Bình Thạnh Thành phố Hồ Chí Minh

Political prisoner: Yes x From 30/4/75 To:
Still in the Reeducation Camp

Place of Reeducation Camp: KA 230C Hàm Tân
Thước Hải

Profession: 1st cadre of Center Intelligence Organization

Education in US: None

VN Army Rank:

VN government position: 1st cadre of CIO

Application for ODP: N^o 027.569 (IV Number)

N^o 52.312 (USCC)

Number of dependents accompanying

	Name	DOB	IV Number	Relationship
1	Nguyễn Văn Phùng	18-10-1948	027 568	Father
2	Nguyễn Huyền Danh	29-3-1923	027 568	Mother
3	Phạm Thị Liên	13-11-1950	027 569	Wife
4	Huỳnh Ngọc Châu Yết	3-10-1975	027 569	Daughter
5	Huỳnh Ngọc Phùng Hằng	4-11-1981	027 569	Son
6	Huỳnh Thị Ngọc Phương	23-7-1945	062 374	Sister
7	Trần Thái Nguyên	9-3-1942	062 374	Brother in law
8	Trần Khắc Trọng Hùng	2-1-1971	062 374	Nephew
9	Trần Thị Ngọc Anh	16-5-1972	062 374	Nephew

- Mailing Address in Viet Nam: 54/30 Lê Quang Định Phường 14 Bình Thạnh Tp. Hồ Chí Minh
- Name, address of sponsor or relatives US Citizen

1) Huỳnh Ngọc Hồng;

Address: 482 Archlove Ct San Jose CA 95111

US Citizen No 11613677

2) Huỳnh Hui Ngọc Liên

3434 Willis Drive Napa CA 94558

- Relationships with prisoners:
Brother and sister

- Name of information:

Huỳnh HUYỀN DANH

54/30 Lê Quang Định Phường 14 Bình Thạnh
Tp. Hồ Chí Minh.

Signature,

HhhDaul

ỦY BAN QUẢN QUẢN
SAIGON GIA ĐỊNH

BAN Y-TẾ XÃ-HỘI

IV: 027.568 - USCC

CỘNG-HÒA MIỀN-NAM VIỆT

Độc lập - Dân Chủ - Hòa Bình - Trung Lập

SS-79-1700

GIẤY CHỨNG NHẬN

BAN Y-TẾ XÃ-HỘI CHỨNG NHẬN :

— Anh, chị : HUỖNH - HUỖYÊN - DẠNH

tuổi 52

— Nơi cư trú : 54/19 Lĩnh Quang - Đình - Giadinh.

— Là Cán bộ viên chức đã trình diện tại Ban Y-Tế Xã-Hội
hiện đang theo học lớp Minh Trị cải tạo tại cơ quan,
đợt II số ngày học 4 ngày từ 28-01 đến hết 1-7-75.

— Giấy chứng nhận này được cấp trong thời gian học tập.

Bằng thêm số ngày
học 02 ngày.

02/7 đến 03/7/75

01/07/75 (tháng 6 năm 1975)

THAY BAN PHỤ TRÁCH LỚP

SAIGON (Ký tên và đóng dấu)

Siết

Võ văn Siết



X
IV: 027,568

MISS YVONNE LEMAIRE
USCC: 52,312

Ủy Ban Quân Quản.

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM

Thành Phố Sài Gòn - Gia Định - Độc Lập - Dân Chủ - Hòa Bình - Trung Lập

Số **CV 0023440**/CN

**GẤY CHỨNG NHẬN
ĐÃ HỌC TẬP CẢI TẠO**



Họ và tên thật **Nguyễn Huyền Đan**

Tên thường gọi **Khánh**

Ngày sinh **19/3/1943**

Quê quán **Phước Đông, Gia Định**

Chỗ ở hiện tại **Thị trấn Thủ Đức, Quận Thủ Đức**

Cao Đẳng

Số căn cước **018.94.250** Cấp bậc

Chức vụ công khai **Đã học tập** Binh chủng

Chức vụ bí mật **Viên** Đơn vị

ĐÃ HỌC TẬP NĂM NGÀY TẠI **Trường Cao Đẳng Thủ Đức**



Nghĩa cử trái



Nghĩa cử phải

NHÂN DẠNG : Cao lm Nặng

Dấu riêng

..... ngày tháng năm 1975



THỦY BAN QUÂN QUẢN
Bộ An Ninh Nội Chính

CAO ĐANG CHIẾM

CHÚ Ý : — Khi về phải xuất trình giấy chứng nhận này cho địa phương.
Nghiêm chỉnh chấp hành mọi chủ trương chính sách của chính quyền cách mạng.
Luôn luôn chịu sự giáo dục của chính quyền, nhân dân địa phương và tự học tập cải tạo để mau chóng trở thành người an lương thiện.
Mất phải báo cáo ngay cho chính quyền và an ninh địa phương.



Số 1
Thành Phố
Hà Nội

中國農林經濟合作社聯合會
聯合技術協助委員會

特選人

潘越南國家華參加本會主辦之技術協
助計劃人員留學期間希代公私機關於必
要時予以協助便利為荷

聯合會聯合技術協助委員會謹啟



中華民國 61 年 7 月 1 日

CIECD
JCRR JOINT TECHNICAL ASSISTANCE COMMITTEE

Date July 1, 1972

TO WHOM IT MAY CONCERN

This is to introduce **Huynh Huynh DANH (Mrs.)**
a citizen of **Vietnam** who is travelling in
Taiwan for approximately **One** month under the auspices
of the Joint Technical Assistance Committee for the purpose of
training in the field of **Family Planning**

PIO/P 730-405-1-2120624

Any assistance and courtesies rendered the bearer will be
appreciated.

Passport No. **17329 THTT**

Place of Issue **Satagon**

Date of Issue **8-6-1972**

Participant Signature

[Signature]

聯合技術協助委員會



中華民國

61年7月

聯合技術協助委員會
 爲協助技術協助委員會
 爲協助技術協助委員會

Sal. Bor. Quib.

爲協助技術協助委員會
 爲協助技術協助委員會
 爲協助技術協助委員會

Ủy Ban Quân Quản

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM

Thành Phố Sài Gòn - Gia Định - Độc Lập - Dân Chủ - Hòa Bình - Trung Lập

Số **023440**/CN

**GẤY CHỨNG NHẬN
ĐÀ HỌC TẬP CẢI TẠO**



Họ và tên thật **Nguyễn Văn Đan**

Tên thường gọi **Khang**

Ngày sinh **19/3/1923**

Quê quán **Xã Phú Mỹ, Gia Định**

Chỗ ở hiện tại **Thị trấn Thủ Đức, Quận Thủ Đức**

Gia Định

Số căn cước **01894250** Cấp bậc

Chức vụ công khai **Trưởng Ủy ban** Bình chủng

Chức vụ bí mật **Trưởng** Đơn vị

ĐÀ HỌC TẬP **Năm** NGÀY TẠO **Đầu năm 1953**



Nghón cái trái



Nghón cái phải

NHÂN DẠNG : Cao 1m Nặng
Dấu riêng
.....



ngày tháng năm 1975
TMOUY BAN QUẢN QUẢN
Bộ An Ninh Nội Chính

CAO-ĐANG-CHIẾM



CHÚ Ý : — Khi về phải xuất trình giấy chứng nhận này cho địa phương.
Nghiêm chỉnh chấp hành mọi chủ trương chính sách của chính quyền cách mạng.
Luôn luôn chịu sự giáo dục của chính quyền, nhân dân địa phương và tự học tập cải tạo để mau chóng trở thành người dân lương thiện.
Mất phải báo cáo ngay cho chính quyền và an ninh địa phương.

THO 55 232704C1 12/27/84

THO
PO BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635

WILLIAMSBURG

1234178

0900

RECEIVED

POSTS

TO: Mrs KHUê MINH THO

5555 Columbia Pike Swite D
Arlington VA 22.204

USA.



F: Huyện Thuận Dân 54/30 Li Quang Định T14
Bình Thuận Hồ Chí Minh Ct

E8